

Số: 58/2020/QĐST-DS

Tân Phước, ngày 19 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 174/2020/TLST-DS ngày 15 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Hương L**, sinh năm 1989. Địa chỉ: số 57, khu phố 6, Phường 9, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1968. Địa chỉ: số 72, ấp 5, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông **Tạ Văn T**, sinh năm 1963. Địa chỉ: số 72, ấp 5, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Hủy hợp đồng thuê mặt bằng số 1305/01 giữa bên cho thuê Nguyễn Thị D và bên thuê Trần Thị Hương L được lập ngày 13/5/2019.

2.2 Bà Nguyễn Thị D có nghĩa vụ trả cho chị Trần Thị Hương L số tiền là **15.000.000 đồng**.

2.3 Bà Nguyễn Thị D có nghĩa vụ trả cho chị Trần Thị Hương L số tiền là 15.000.000 đồng, trả dần mỗi tháng 3.000.000 đồng, thời gian bắt đầu ngày 11/12/2020 cho đến khi hết nợ.

Kể từ ngày chị L có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà D không trả đúng thời gian và số tiền nêu trên thì bà D còn phải trả lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.4 Chị L được quyền di dời mái hiên do chị L đã xây dựng trên phần đất thuê của bà D và cam kết nếu di dời có hư hỏng tài sản khác nào của bà D thì sẽ bồi thường theo quy định pháp luật.

2.5 Về án phí:

Chị Trần Thị Hương L phải chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu hủy hợp đồng thuê mặt bằng và phải chịu 375.000 đồng (*ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Tổng án phí chị L phải chịu là 525.000 đồng, được khấu trừ số tiền tạm ứng 5.875.000 đồng theo biên lai thu số 20693 ngày 13/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phước. Hoàn lại cho chị L số tiền 5.350.000 đồng (*năm triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phước;
- CC.THADS huyện Tân Phước;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hữu Tính